

Số: /2026/QĐ-UBND Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về hành lang bảo vệ và công tác quản lý đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đê điều số 79/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 15/2008/QH12, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 60/2020/QH14, Luật số 18/2023/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 84/2025/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 53/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 536/TTr-SNNMT ngày 22/6/2026 về việc ban hành Quy định về hành lang bảo vệ đê và công tác quản lý đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định quy định về hành lang bảo vệ và công tác quản lý đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về hành lang bảo vệ và công tác quản lý đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày/...../2026, thay thế Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 11/5/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về quản lý và hành lang bảo vệ đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CM;
- Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và CNS;
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Duy Cường

QUY ĐỊNH

**Về hành lang bảo vệ và công tác quản lý
đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày / /2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về hành lang bảo vệ và công tác quản lý đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường (Ủy ban nhân dân cấp xã) địa bàn có đê cấp IV, cấp V thuộc thành phố Hà Nội.
- Các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến các tuyến đê cấp IV, cấp V trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quy định về hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp IV, cấp V

- Hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp IV, cấp V được tính từ chân đê trở ra 05 mét về phía đồng và phía sông.
- Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đối với các tuyến đê cấp IV, cấp V thuộc địa bàn quản lý.
- Xử lý công trình, nhà ở hiện có trong phạm vi bảo vệ đê cấp IV, cấp V
 - Việc xử lý công trình, nhà ở hiện có trong phạm vi bảo vệ đê được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Luật Đê điều (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 146/2025/QH15);
 - Căn cứ mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đê cấp IV, cấp V, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: xác định cụ thể số lượng công trình, nhà ở phải di dời; xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện việc di dời; tổ chức thực hiện việc di dời công trình, nhà ở trong phạm vi bảo vệ đê;

c) Thời gian di dời đối với công trình, nhà ở hiện có trong phạm vi bảo vệ đê cấp IV, cấp V: hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Điều 4. Quy định về công tác quản lý đê cấp IV, cấp V

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý đối với đê cấp IV, cấp V trên địa bàn.

2. Lập, phê duyệt danh mục các tuyến đê cấp IV, cấp V; rà soát phân loại, phân cấp đê:

a) Căn cứ quyết định phân cấp đê trên địa bàn Thành phố do cơ quan có thẩm quyền ban hành, Ủy ban nhân dân cấp xã lập, phê duyệt danh mục các tuyến đê cấp IV, cấp V trên địa bàn quản lý.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã định kỳ rà soát, đề xuất phân loại, phân cấp các tuyến đê cấp IV, cấp V và các tuyến đê chưa được phân cấp công trình trên địa bàn quản lý theo tiêu chí quy định tại khoản 3 Điều 4 của Luật Đê điều để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Cấp phép hoạt động liên quan đến đê điều; sử dụng hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp IV, cấp V:

a) Những hoạt động quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Đê điều số 79/2006/QH11 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2020/QH14 và Luật số 146/2025/QH15) đối với đê cấp IV, cấp V phải được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động liên quan đến đê điều; thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện theo thủ tục hành chính do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

b) Sử dụng hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp IV, cấp V: Đất trong hành lang bảo vệ đê cấp IV, cấp V được kết hợp làm đường giao thông hoặc trồng cây chắn sóng, lúa và cây ngắn ngày.

4. Đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp và kiên cố hóa đê cấp IV, cấp V:

a) Việc đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp và kiên cố hóa đê cấp IV, cấp V thực hiện theo quy định pháp luật về đê điều, đầu tư, xây dựng, quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội và quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

b) Việc xây dựng, cải tạo công trình giao thông liên quan đến đê cấp IV, cấp V phải tuân thủ quy định tại Điều 28 Luật Đê điều số 79/2006/QH11 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2020/QH14 và Luật số 146/2025/QH15).

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành Thành phố

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Hướng dẫn việc tổ chức cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đê cấp IV, cấp V; hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện di dời công trình, nhà ở hiện có trong phạm vi bảo vệ đê cấp IV, cấp V theo quy định;

b) Căn cứ quyết định phân cấp đê trên địa bàn Thành phố do cơ quan có thẩm quyền ban hành, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã lập và phê duyệt danh mục các tuyến đê cấp IV, cấp V; định kỳ rà soát danh mục các tuyến đê đã được phân cấp công trình, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, điều chỉnh phân loại, phân cấp của từng tuyến đê để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố;

c) Hướng dẫn về thành phần hồ sơ, trình tự thủ tục và các yêu cầu kỹ thuật về đê điều đối với việc cấp phép hoạt động liên quan đến đê cấp IV, cấp V;

d) Hướng dẫn việc đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp, kiên cố hóa tổng thể các tuyến đê cấp IV, cấp V đảm bảo yêu cầu phòng, chống lũ, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội, giao thông nông thôn;

đ) Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra chuyên ngành theo quy định.

2. Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phân bổ, hỗ trợ kinh phí để cấp xã thực hiện việc cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đê cấp IV, cấp V; đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp đối với đê cấp IV, cấp V; di dời công trình, nhà ở hiện có trong phạm vi bảo vệ đê cấp IV, cấp V theo quy định.

3. Sở Xây dựng căn cứ quy định của pháp luật về xây dựng, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý đối với công trình, nhà ở hiện có nằm trong phạm vi bảo vệ đê cấp IV, cấp V trong khi chưa tổ chức di dời được.

4. Các Sở, ban, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện quy định này.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 3 Điều 43 Luật Đê điều (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15).

2. Chủ động cân đối, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện quản lý đê điều theo phân cấp; thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Tổ chức, quản lý hoạt động của lực lượng quản lý đê nhân dân trên địa bàn theo quy định.

4. Quản lý các hoạt động liên quan đến đê cấp IV, cấp V; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo giấy phép hoạt động liên quan đến đê điều.

5. Kiểm tra, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về đê điều theo thẩm quyền, quy định pháp luật; trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý.

6. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đê điều, quy định về quản lý và hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp IV, cấp V tại địa phương.

Điều 7. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý, bảo vệ đê được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm quy định này, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để tổ chức thực hiện quy định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cấp, các ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan gửi văn bản đề nghị về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.